TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-KDTM	*Thạch Thất, ngày 05 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 214 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 135/2020/TLST-KDTM ngày 01 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***N đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam (VIB);**

Địa chỉ: Tầng 1(tầng trệt), tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Ngô Thị Thu H , sinh năm 1974 - Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam;

(Theo Giấy ủy quyền số 77074.20 ngày 18/11/2020)

*** Bị đơn:** Ông Nghiêm Văn N, sinh năm 1964;

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Thôn P a, xã B, huyện Th, thành phố H;

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nghiêm Văn V, sinh năm 1990;

Chị Nghiêm Thị Thúy V1, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn Phú Hòa, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nghiêm Văn N và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng số 021CN0030/HĐTD-VIB/12 ngày 06/10/2012 kèm phụ lục hợp đồng số 021CN0030.01/PLHĐTD ngày 14/12/2012, tính đến ngày 24/12/2020 là:

Nợ gốc:	800.000.000 đồng
Nợ lãi:	42.914.253 đồng
Nợ lãi quá hạn:	1.333.246.068 đồng
Tổng nợ:	**2.176.160.321 đồng**

Bằng chữ**:** Hai tỷ một trăm bảy mươi sáu triệu một trăm sáu mươi nghìn ba trăm hai mươi mốt đồng;

2.2. Ông Nghiêm Văn N và bà Nguyễn Thị H tiếp tục phải trả lãi phát sinh đối với số tiền chưa thanh toán, kể từ ngày 26/12/2020 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng số 021CN0030/HĐTD-VIB/12 ngày 06/10/2012 kèm phụ lục hợp đồng số 021CN0030.01/PLHĐTD ngày 14/12/2012. Trường hợp Ngân hàng VIB có điều chỉnh lãi suất thì mức lãi suất ông N và bà H phải trả cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng VIB.

2.3. Kể từ khi bản án/ Quyết định có hiệu lực pháp luật ông Nghiêm Văn N và bà Nguyễn Thị H không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Toàn bộ quyền sử dụng 85m^2 đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 181, tờ bản đồ số 04 địa chỉ: Thôn Phú Hòa, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số T 073148, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00054 QSDĐ/1292/QĐ-UB-H do UBND huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội cấp ngày 30/10/2002 đứng tên hộ ông Nghiêm Văn N.

Trường hợp toàn bộ khối tài sản thế chấp sau khi xử lý phát mại mà không đủ để trả nợ cho Ngân hàng VIB thì ông Nghiêm Văn N và bà Nguyễn Thị H tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VIB cho đến khi tất toán khoản vay.

2.4. Về án phí: Ông Nghiêm Văn N và bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 37.761.603 đồng (Ba mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi mốt nghìn sáu trăm linh ba đồng).

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền 34.610.000 đồng (Hai mươi triệu, sáu trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí

theo biên lai số: AA/2016/0011810 ngày 01/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *THADS huyện Thạch Thất;*
- *TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thạch Thất;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy